

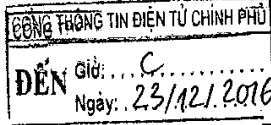
THAT (2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2502/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động sản xuất kinh doanh có điều kiện chịu sự kiểm soát của Nhà nước nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng, an sinh xã hội, trong đó có xét đến việc hỗ trợ cấp nước cho người nghèo, các khu vực đặc biệt khó khăn.

2. Phát triển hoạt động cấp nước bền vững, bảo đảm cấp nước an toàn có tính đến biến đổi khí hậu, đáp ứng các nhu cầu sử dụng nước sạch cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống.

3. Khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch không phụ thuộc vào địa giới hành chính và ưu tiên khai thác các nguồn nước mặt, từng bước giảm khai thác nước ngầm để cấp nước cho mục đích sinh hoạt của cộng đồng.

4. Khuyến khích sử dụng nước sạch hợp lý, tiết kiệm và tái sử dụng nước cho các mục đích khác.

5. Ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường; từng bước hiện đại hoá và tự động hóa ngành cấp nước đảm bảo cấp nước ổn định, đủ lưu lượng và chất lượng theo quy định.

6. Xã hội hoá ngành cấp nước, huy động, khai thác tối ưu mọi nguồn lực tham gia đầu tư phát triển cấp nước và quản lý vận hành công trình cấp nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp phục vụ nhu cầu thiết yếu của con người và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trên cơ sở đó đề ra các giải pháp cụ thể có tính đến biến đổi khí hậu nhằm cấp nước ổn định, chất lượng bảo đảm, dịch vụ tốt đáp ứng cho các nhu cầu sử dụng nước theo từng giai đoạn.

2. Mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020:

- Tỷ lệ bao phủ dịch vụ cấp nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung tại các đô thị từ loại IV trở lên đạt 95%, các đô thị loại V đạt 80% với tiêu chuẩn cấp nước 120 lít/người/ngày đêm, chất lượng nước đạt quy chuẩn kỹ thuật theo quy định; các khu công nghiệp được cấp nước đầy đủ theo yêu cầu áp lực và lưu lượng.

- Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực đô thị lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 45%; tỷ lệ thất thoát thất thu nước sạch dưới 18% đối với các đô thị loại IV trở lên, dưới 25% đối với các đô thị loại V; dịch vụ cấp nước liên tục, đủ áp lực 24 giờ trong ngày đối với các đô thị loại IV trở lên và cấp nước phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế đối với đô thị loại V.

3. Mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Tỷ lệ bao phủ dịch vụ cấp nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung tại các đô thị đạt 100%, với tiêu chuẩn cấp nước bình quân đạt 120 lít/người/ngày đêm, chất lượng nước đạt quy chuẩn quy định; các khu công nghiệp được cấp nước đầy đủ theo yêu cầu áp lực và lưu lượng.

- Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực đô thị lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đạt 75%; tỷ lệ thất thoát thất thu nước sạch tại các đô thị dưới 15%; dịch vụ cấp nước liên tục, đủ áp lực 24 giờ trong ngày.

4. Tầm nhìn đến năm 2050:

Đáp ứng mọi nhu cầu và bảo đảm cấp nước an toàn cho sinh hoạt và sản xuất của đô thị, khu dân cư tập trung và khu công nghiệp.

Điều 2. Giải pháp thực hiện

1. Hoàn thiện các quy định quản lý ngành cấp nước:

- Nghiên cứu, đề xuất các nội dung cơ bản để xây dựng Luật cấp nước.
- Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007, Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, trong đó nghiên cứu hỗ trợ cho các vùng khó khăn về nguồn nước và bị ảnh hưởng tác động của biến đổi khí hậu.
- Rà soát, điều chỉnh đồng bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngành cấp nước thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu, phù hợp với tiến bộ khoa học công nghệ và bảo đảm cấp nước an toàn.
- Xây dựng và ban hành quy định về điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia vào đầu tư và vận hành hệ thống cấp nước.
- Đối với khu công nghiệp có nhà máy cấp nước riêng, nghiên cứu thực hiện cơ chế bù giá nước sinh hoạt cho đô thị tại địa phương.

2. Quy hoạch, đầu tư phát triển và quản lý vận hành hệ thống cấp nước:

- Tổ chức lập hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cấp nước quy mô vùng liên tỉnh, vùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm cấp nước an toàn.
- Phát triển cấp nước đô thị kết hợp cấp nước cho khu dân cư nông thôn tập trung và khu công nghiệp trên địa bàn; ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình cấp nước quy mô vùng liên tỉnh.
- Đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục công trình từ nguồn nước, xử lý nước đến mạng lưới đường ống cấp nước với các trang thiết bị tiên tiến, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hoạt động công trình; từng bước đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa, tự động hóa hệ thống cấp nước và bảo đảm cấp nước an toàn.
- Thúc đẩy triển khai đầu tư xây dựng các dự án cấp nước theo hình thức đối tác - công tư (PPP) và các hình thức đầu tư khác phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương.
- Tập trung đầu tư mở rộng và cải tạo mạng đường ống cấp nước tăng tỷ lệ bao phủ và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước; ưu tiên đầu tư các dự án bảo đảm cấp nước an toàn và chống thất thoát nước sạch.
- Khuyến khích sử dụng vật tư, thiết bị có chất lượng cao được sản xuất trong nước khi đầu tư xây dựng và cải tạo công trình cấp nước.

3. Quản lý, sử dụng nguồn nước thích ứng với biến đổi khí hậu:

- Đẩy mạnh công tác lập quy hoạch tài nguyên nước; tăng cường công tác quản lý, giám sát, bảo vệ nguồn nước; kiểm soát chặt chẽ việc xả thải vào nguồn nước.

- Xây dựng hệ thống hồ trữ nước mưa, nước mặt và các công trình ngăn mặn, xả lũ có tính đến biến đổi khí hậu; lập kế hoạch khai thác, sử dụng hồ trữ nước đa mục đích, ưu tiên cho khai thác cung cấp nước sinh hoạt.

- Khai thác sử dụng nguồn nước ngầm hợp lý và từng bước giảm lưu lượng khai thác nước ngầm tại các đô thị lớn như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long,...; nghiên cứu các giải pháp bổ cập nước ngầm hướng tới tạo nguồn nước dự phòng chiến lược trong trường hợp xảy ra các sự cố về nguồn nước mặt, hệ thống cấp nước và biến đổi khí hậu.

- Thiết lập hệ thống kiểm soát, cảnh báo chất lượng, trữ lượng nguồn nước; nghiên cứu giải pháp dự phòng nguồn nước bảo đảm an toàn nguồn nước cho nhà máy nước.

4. Nghiên cứu và phát triển công nghệ, vật tư, thiết bị lĩnh vực cấp nước:

- Ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị thông minh trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước; lựa chọn công nghệ và thiết bị tiên tiến, có chế độ tự động hóa cao, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước, thân thiện môi trường và bảo đảm cấp nước an toàn.

- Nghiên cứu, tổ chức sản xuất vật tư, thiết bị trong nước có chất lượng cao, đến năm 2025 có khả năng cung cấp đầy đủ các chủng loại vật tư, thiết bị ngành nước.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới trong việc xử lý nước mặn, nước lợ cho các vùng bị xâm nhập mặn và khó khăn về nguồn nước; nghiên cứu công nghệ tái sử dụng nước mưa hỗ trợ nước sinh hoạt và các nhu cầu khác.

- Nghiên cứu, xây dựng các quy định về việc tái sử dụng nước đối với công trình công cộng, kinh doanh, dịch vụ và chung cư tại các đô thị.

5. Truyền thông, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Xây dựng chương trình giảng dạy bậc phổ thông các kiến thức cơ bản về bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước sạch tiết kiệm và bảo vệ môi trường; tổ chức tham quan, tìm hiểu về hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch cho học sinh, sinh viên.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của nước sạch đối với cuộc sống con người; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước cũng như việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng và số lượng kỹ sư chuyên ngành cấp thoát nước tại các cơ sở đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngành cấp nước.

- Củng cố, mở rộng các trường dạy nghề và nâng cao chất lượng đào tạo công nhân ngành nước bậc cao phục vụ yêu cầu quản lý, vận hành và bảo dưỡng hệ thống cấp nước.

6. Tổ chức quản lý lĩnh vực cấp nước:

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình quản lý đầu tư xây dựng và vận hành công trình cấp nước quy mô vùng liên tỉnh, giữa đô thị và nông thôn.

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành cấp nước; quy định về cung cấp, chia sẻ và sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu cấp nước.

- Tổ chức thành lập Viện nghiên cứu ngành nước đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đào tạo chuyên sâu ngành nước.

7. Hợp tác quốc tế:

- Thúc đẩy hợp tác với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực cấp nước và đào tạo nâng cao năng lực.

- Tăng cường trao đổi và học hỏi kinh nghiệm của các nước tiên tiến trong lĩnh vực cấp nước và quản lý vận hành hệ thống cấp nước.

- Huy động tổ chức quốc tế và doanh nghiệp nước ngoài tham gia đầu tư phát triển cấp nước đô thị Việt Nam, đặc biệt trong đầu tư công trình cấp nước quy mô vùng liên tỉnh.

- Mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu chuyển giao công nghệ xử lý nước cấp, công nghệ sản xuất vật tư thiết bị ngành cấp nước tiên tiến, tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành có liên quan tham mưu cho Chính phủ nghiên cứu, đề xuất các nội dung cơ bản để xây dựng Luật cấp nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ngành cấp nước và tổ chức thực hiện.

- Rà soát điều chỉnh, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ngành cấp nước có tính đến tác động của biến đổi khí hậu.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu ngành cấp nước.

2. Các bộ, ngành liên quan:

Các bộ, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao, lập kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2050, phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai thực hiện các chương trình này.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đáp ứng yêu cầu phát triển cấp nước của địa phương trong từng giai đoạn.

- Tổ chức lập, rà soát, điều chỉnh quy hoạch chuyên ngành cấp nước vùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong đó bổ sung các nội dung liên quan đến biến đổi khí hậu và bảo đảm cấp nước an toàn.

- Tổ chức thực hiện thỏa thuận dịch vụ cấp nước nhằm nâng cao trách nhiệm đầu tư, phát triển cấp nước và thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn.

- Phối hợp với các bộ, ngành tổ chức triển khai thực hiện Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016 - 2025 và Chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025 theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các địa phương khác lập kế hoạch khai thác bảo vệ nguồn nước theo lưu vực sông.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động cấp nước và chất lượng nước bảo đảm cấp nước an toàn tại địa phương.

- Rà soát nhu cầu cấp nước các khu công nghiệp, kết hợp cấp nước sản xuất với cấp nước sinh hoạt đô thị để đảm bảo hiệu quả đầu tư hệ thống cấp nước đô thị. Đối với khu công nghiệp có nhà máy cấp nước riêng, nghiên cứu thực hiện cơ chế bù giá nước sinh hoạt cho đô thị tại địa phương.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước cũng như việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Hội cấp thoát nước Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTT, các Vụ, Công báo;
- Lưu: VT, CN (3).*xh 198*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng